

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III NĂM 2015**  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC  
NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ  
HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**



**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
1 . Mục lục	1
2 . Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3 . Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 9 năm 2015	5 - 8
4 . Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý III năm 2015	9
5 . Báo cáo lưu chuyển tiền tệ quý III năm 2015	10 - 11
6 . Bản thuyết minh Báo cáo tài chính quý III năm 2015	12 - 109

\*\*\*\*\*

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính Quý 3 cho năm tài kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 ngày 05 tháng 03 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 10 lần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi do thay đổi vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam	84.045.790.000	19,91%
Cổ đông khác	338.045.530.000	80,09%
<b>Cộng</b>	<b>422.091.320.000</b>	<b>100,00%</b>

Vốn pháp định

6.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.  
Điện thoại : 043 827 1620  
Fax : 043 827 1068  
E-mail : [ducgiangchemco@hn.vnn.vn](mailto:ducgiangchemco@hn.vnn.vn)  
Mã số thuế : 0 1 0 1 4 5 2 5 8 8

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Bình Dương Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	Khu công nghiệp Đồng An, xã Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Vận tải bằng đường bộ;
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết: bán buôn phụ gia thực phẩm;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: cho thuê nhà xưởng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; chi tiết: sản xuất các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất thiết bị điện khác, chi tiết: sản xuất máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện;

### Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ Quý III kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 5 đến trang 40).

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**  
**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

**Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 9 năm 2015 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Đào Hữu Duy Anh	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Đào Việt Hưng	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	4 tháng 4 năm 2015
Ông Lưu Bách Đạt	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	4 tháng 4 năm 2015
Bà Phan Thị Nhung	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	4 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Quốc Tuấn	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Vũ Nhất Tâm	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	

**Ban kiểm soát**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Vũ Văn Ngọc	Trưởng ban	27 tháng 03 năm 2010	4 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Văn Kiên	Trưởng ban	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Vũ Minh Thuyết	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Nguyễn Tiến Khang	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	

**Ban Giám đốc**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đào Hữu Huyền	Tổng Giám đốc	09 tháng 5 năm 2007	
Ông Đào Việt Hưng	Phó Tổng Giám	27 tháng 3 năm 2010	02 tháng 02 năm 2015
Ông Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám	23 tháng 3 năm 2013	
Ông Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám	02 tháng 02 năm 2015	

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

#### Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2015, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ Quý III năm 2015, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,  
**Tổng Giám đốc**  


**Đào Hữu Huyền**

Lập, ngày 18 tháng 10 năm 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

(Dạng đầy đủ)

Tại ngày 30 tháng 9 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>171.748.353.123</b>	<b>248.962.235.136</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>2.397.171.349</b>	<b>3.439.658.210</b>
1. Tiền	111		2.397.171.349	3.439.658.210
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>130.203.773.942</b>	<b>197.583.484.348</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	34.051.434.154	17.248.998.930
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	5.661.554.206	1.091.759.621
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	62.467.580.648	76.838.406.598
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	28.523.722.645	102.904.836.910
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(500.517.711)	(500.517.711)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>37.153.311.979</b>	<b>42.282.967.418</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.8	37.153.311.979	42.282.967.418
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.994.095.853</b>	<b>5.656.125.160</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	241.985.573	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.752.110.280	5.656.125.160
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>200</b>		<b>415.911.472.214</b>	<b>357.349.502.767</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>210</b>		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4.	Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5.	Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6.	Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>220</b>		<b>39.453.292.063</b>	<b>16.210.390.486</b>
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	39.453.292.063	16.210.390.486
	<i>Nguyên giá</i>	222		106.470.894.427	77.792.659.387
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(67.017.602.364)	(61.582.268.901)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227		-	-
	<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>		<b>230</b>		-	-
	<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>240</b>		<b>626.612.360</b>	<b>526.976.490</b>
1.	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	626.612.360	526.976.490
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>250</b>	V.2	<b>375.590.940.000</b>	<b>340.281.940.000</b>
1.	Đầu tư vào công ty con	251		304.211.940.000	292.211.940.000
2.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		71.379.000.000	48.070.000.000
3.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>260</b>		<b>240.627.791</b>	<b>330.195.791</b>
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	240.627.791	330.195.791
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3.	Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4.	Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>270</b>		<b>587.659.825.337</b>	<b>606.311.737.903</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)**

<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>57.308.437.649</b>	<b>75.964.956.342</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>57.308.437.649</b>	<b>75.964.956.342</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	22.808.176.018	45.111.308.863
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	990.732.177	1.558.398.575
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	7.796.401.611	7.259.130.604
4. Phải trả người lao động	314		5.656.020.002	7.055.600.677
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	-	63.398.390
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	1.239.978.788	720.854.831
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	18.817.129.053	14.196.264.402
13. Quỹ bình ôn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>530.351.387.688</b>	<b>530.346.781.561</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.18</b>	<b>530.351.387.688</b>	<b>530.346.781.561</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		422.091.320.000	334.993.660.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		422.091.320.000	334.993.660.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.072.000.000	1.072.000.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(4.410.000)	(2.630.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		82.027.677.735	69.606.132.247
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		25.164.799.953	124.677.619.314
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		915.211.483	124.677.619.314
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		24.249.588.470	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>587.659.825.337</b>	<b>606.311.737.903</b>

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 18 tháng 10 năm 2015

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Quý III năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý III		Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
				Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	115.190.076.019	86.833.446.595	325.413.381.242	261.936.067.559
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02			2668460		2.668.460
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		115.190.076.019	86.830.778.135	325.413.381.242	261.933.399.099
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.2	95.891.936.778	70.818.880.758	264.085.766.174	216.090.360.383
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		19.298.139.241	16.011.897.377	61.327.615.068	45.843.038.716
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	965.772.624	342.792.243	2.574.353.428	1.472.463.027
7.	Chi phí tài chính	22	VI.4	446.761.393	165.841.778	880.979.837	378.654.746
	Trong đó: chi phí lãi vay	23		45.778.982	41.099.593	114.196.484	112.895.128
8.	Chi phí bán hàng	25	VI.5	6.072.213.200	6.805.373.806	21.127.389.117	18.096.596.495
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	4.187.003.227	2.812.730.067	10.787.181.448	7.893.381.729
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		9.557.934.045	6.570.743.969	31.106.418.094	20.946.868.773
11.	Thu nhập khác	31	VI.7	693.000	-	123.957.173	60.991.520
12.	Chi phí khác	32	VI.8	43.740.264	7.553.921	44.640.264	68.069.913
13.	Lợi nhuận khác	40		(43.047.264)	(7.553.921)	79.316.909	(7.078.393)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		9.514.886.781	6.563.190.048	31.185.735.003	20.939.790.380
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	2.121.429.984	1.444.488.872	6.936.146.533	4.692.950.156
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52					-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		7.393.456.797	5.118.701.176	24.249.588.470	16.246.840.224
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9				
19.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71					

Người lập biểu

Hoàng Thủy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 18 tháng 10 năm 2015



Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ

Đào Hữu Huyền

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Dạng đầy đủ)

(Theo phương pháp gián tiếp)

Quý III năm 2015

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		31.185.735.003	20.939.790.380
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10	5.435.333.463	3.371.361.738
- Các khoản dự phòng	03		-	43.742.031
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.3	-	259.209.580
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(1.574.362.671)	(1.083.189.503)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	114.196.484	112.895.128
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		35.160.902.279	23.643.809.354
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(17.392.103.756)	82.319.230.417
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		5.129.655.439	(4.036.246.436)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(23.036.141.128)	7.560.516.908
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(152.417.573)	355.892.054
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(114.196.484)	(112.895.128)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(7.258.182.799)	(4.698.453.409)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.17	-	(3.758.586.131)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(2.832.062.642)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(10.494.546.664)</b>	<b>101.273.267.629</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(28.777.870.910)	(1.877.924.455)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	60.700.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(42.026.490.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		56.397.315.950	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(29.309.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		69.879.365.763	1.083.189.503
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>26.163.320.803</b>	<b>(734.034.952)</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
		Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(1.780.000)	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	17.796.227.464	30.684.796.773
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(17.796.227.464)	(24.800.055.373)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(16.709.481.000)	(107.264.508.527)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(16.711.261.000)</b>	<b>(101.379.767.127)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>(1.042.486.861)</b>	<b>(840.534.450)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60 V.1</b>	<b>3.439.658.210</b>	<b>2.316.753.241</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70 V.1</b>	<b>2.397.171.349</b>	<b>1.476.218.791</b>

Lập, ngày 18 tháng 10 năm 2015

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai



Đào Hữu Huyền

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Quý III năm 2015

#### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn : Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh : Sản xuất
- Ngành nghề kinh doanh chính : Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;  
Cho thuê nhà xưởng;  
Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng;  
Sản xuất và buôn bán nguyên vật liệu và các mặt hàng hóa chất;

#### 4. Cấu trúc Công ty

##### Các công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty CP Hóa chất Đức Giang Lào Cai	Cụm Công nghiệp Tầng Loòng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	Sản xuất, buôn bán nguyên vật liệu và các mặt hàng hóa chất	61,68%	61,68%	61,68%
Công ty CP Hóa chất Đức Giang Đình Vũ (*)	Lô CN5.3K, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Thành phố Hải Phòng.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	30,00%	48,5%	60,0%

(\*) Mặc dù tỷ lệ vốn góp của Công ty trong Công ty Cổ phần Đức Giang Đình Vũ ít hơn 50% nhưng theo tỷ lệ biểu quyết của Công ty là 60% do có phần biểu quyết gián tiếp 30% từ Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai. Do vậy Công ty Cổ phần Đức Giang - Đình Vũ bị Công ty kiểm soát và khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đức Giang - Đình Vũ được trình bày ở khoản mục "Đầu tư vào công ty con" trên Báo cáo tài chính quý III.

##### Công ty liên kết

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Cụm Công nghiệp Tầng Loòng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	Sản xuất hóa chất cơ bản, phân bón và hợp chất của ni-to	24,04%	24,04%	24,04%

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính** (tiếp theo)

*Các đơn vị phụ thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc*

Công ty có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc là Chi nhánh Bình Dương, địa chỉ tại Khu Công nghiệp Đồng An, xã bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh bình Dương.

### 5. Nhân viên

Tại ngày 30 tháng 9 năm 2015 Công ty có 292 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 là 255 nhân viên).

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

### 2 Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### 2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc kỳ kế toán được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương Sở giao dịch Hà Nội (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương Sở giao dịch (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

### **3. Các khoản đầu tư tài chính**

#### ***Các khoản cho vay***

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

#### ***Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết***

##### ***Công ty con***

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

##### ***Công ty liên kết***

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên kết. Nếu công ty con, công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con, công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

#### 4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu nội bộ và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

#### 5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá gốc của hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.



# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

#### **Công cụ, dụng cụ**

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

#### **Chi phí sửa chữa tài sản cố định**

Chi phí sửa chữa tài sản phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 2 năm.

### 7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc và thiết bị	2 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6
Tài sản cố định khác	3

### 8. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính** (tiếp theo)

#### **9. Vốn chủ sở hữu**

##### ***Vốn góp của chủ sở hữu***

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

##### ***Thặng dư vốn cổ phần***

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần

##### ***Cổ phiếu quỹ***

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

#### **10. Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức/lợi nhuận như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

#### **11. Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

##### ***Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm***

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp hợp đồng quy định khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

# **CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### **Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

#### **Tiền lãi**

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### **Cổ tức và lợi nhuận được chia**

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

### **12. Các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm, giảm giá hàng bán, phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

### **13. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

### **14. Các khoản chi phí**

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và qui định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

### **15. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

### **16. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

### **17. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 18. Công cụ tài chính

#### Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác, các khoản cho vay.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

#### Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

#### Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ

### 1 Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối quý	Số đầu năm
Tiền mặt	1.157.850.242	71.128.506
Tiền gửi ngân hàng	1.239.321.107	3.368.529.704
<b>Cộng</b>	<b>2.397.171.349</b>	<b>3.439.658.210</b>

### 2 Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

#### Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
<b>Đầu tư vào công ty con</b>	<b>304.211.940.000</b>		<b>292.211.940.000</b>	
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai(i)	286.211.940.000		286.211.940.000	
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ(ii)	18.000.000.000		6.000.000.000	
<b>Đầu tư vào công ty liên kết</b>	<b>71.379.000.000</b>		<b>48.070.000.000</b>	
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai(iii)	48.070.000.000		48.070.000.000	
Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thăng(iv)	23.309.000.000		23.309.000.000	
<b>Cộng</b>	<b>375.590.940.000</b>		<b>340.281.940.000</b>	

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### Tình hình hoạt động của các công ty con, công ty liên kết

Các công ty con khác và công ty liên kết đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước.

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300299830 thay đổi lần 3 ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai 286.211.940.000 VND, tương đương với 61,68% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty đã đầu tư 286.211.940.000 VND, tương đương 61,68% vốn điều lệ.

(ii) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 022031000132 thay đổi lần thứ nhất do Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng cấp ngày 08 tháng 5 năm 2015, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ 18.000.000.000 VND, tương đương 30% vốn điều lệ. Tại ngày 30 tháng 9 năm 2015, Công ty đã góp vốn 18.000.000.000 VND, tương đương 30% vốn điều lệ.

(iii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 5300582654 đăng ký thay đổi lần 2 ngày 04 tháng 7 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa Chất Phân bón Lào Cai 48.070.000.000 VND, tương đương 24,04 % vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty đã đầu tư 48.070.000.000 VND, tương đương 24,04 % vốn điều lệ.

#### Giao dịch với các công ty con và công ty liên kết

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với các công ty con và công ty liên kết như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
<b>Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai (DLC)</b>		
Mua hàng từ DLC	119.109.419.010	77.038.534.039
Thuế GTGT đầu vào	11.910.941.899	7.703.853.404
Doanh thu bán thành phẩm	22.464.067	91.058.488
Cước vận chuyển	6.827.709.997	10.077.739.238
Thuế GTGT đầu ra	685.017.410	1.017.594.038
Chuyển trả tiền hàng cho DLC	144.737.643.392	49.353.000.000
DLC chuyển trả tiền hàng		1.989.999.992
DLC chuyển trả tiền cổ tức cho DGC	68.305.003.092	118.959.194.008
Nộp hộ DLC tiền bảo hiểm	135.050.501	167.451.216
Vốn góp năm nay		132.002.920.000
<b>Công ty Cổ phần Hóa chất và Phân bón Lào Cai (LFC)</b>		
Mua hàng từ LFC	1.091.973.000	356.536.589
Thuế GTGT đầu vào	109.197.300	35.653.659
Phải thu tiền mua hộ vật tư		223.441.533
LFC thu hộ tiền bán hàng		53.647.000
Phải thu tiền bảo hiểm nộp hộ	107.475.226	145.669.065
Bán hàng và cung cấp dịch vụ vận chuyển	28.940.138.471	4.373.694.380
Thuế GTGT hàng bán	2.894.013.849	437.369.437

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

LFC trả tiền hàng	20.594.745.457	4.056.146.326
LFC vay	32.806.490.000	37.582.904.752
LFC trả tiền vay	45.996.876.906	22.529.948.922
Lãi tiền vay phải thu LFC	1.265.226.870	1.219.657.485
<b>Công ty Cổ phần Hóa Chất Đức Giang - Đình Vũ</b>		
Cho vay	9.220.000.000	9.856.000.000
Lãi cho vay	309.135.801	259.471.084
Phải thu bảo hiểm nộp hộ	58.618.953	26.162.502
DDC trả tiền bảo hiểm	94.241.705	
DDC trả tiền vay	11.974.801.715	
Bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.932.143	27.126.304
Thuế GTGT hàng bán	193.214	2.712.631
DDC trả tiền mua hàng	31.964.292	
<b>3 Phải thu ngắn hạn khách hàng</b>		
	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	<b>10.229.920.924</b>	<b>29.938.935</b>
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ		29.938.935
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân Bón Lào Cai	10.038.236.563	
Công ty TNHH Văn Minh	191.684.361	
<b>Phải thu các khách hàng khác</b>	<b>23.821.513.230</b>	<b>17.219.059.995</b>
Công ty TNHH FrieslandCampina Hà Nam	1.440.318.000	1.908.406.500
Công ty TNHH Vico	1.865.100.600	
JAYDIP AGENCIES	928.804.048	729.788.779
KETUL CHEM PVT. LTD		1.065.709.075
RNANDLAL AND SONS		1.048.617.514
SANDEEP ORGANICS		3.171.992.578
SANJAY CHEMICALS		1.598.563.613
HINDUSTAN PHOSPHATES PVT LIMITED	1.071.649.992	
USHACHEM	2.564.371.606	
ACid India ( Mumbai)	1.529.196.900	
PAARI CHEM RESOURCES	1.018.859.352	
UMESH TECHNO	1.075.043.902	
DEVDHAR CHEMICALS	1.617.192.864	
SUN SHINE INTERNATIONAL PVT LTD	3.957.402.967	4.991.238.400
R RINNOVATIVE PVT LTD	1.221.192.268	1.064.837.057
Các đối tượng khác	5.532.380.731	1.639.906.479
<b>Cộng</b>	<b>34.051.434.154</b>	<b>17.248.998.930</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****4 Trả trước cho người bán**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho bên liên quan</i>		
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<b>5.661.554.206</b>	<b>1.091.759.621</b>
Công ty TNHH Cơ điện Đại Dương	150.000.000	150.000.000
Công ty TNHH Đại Long	108.000.000	108.000.000
Công ty Xăng dầu Khu vực I	65.674.398	64.085.789
Liên đoàn Địa chất Xạ - Hiếm	4.972.977.650	500.000.000
Nguyễn Hồng Long	58.141.009	54.025.322
Trung tâm Kiểm định và Công nghệ Địa chất	124.740.000	124.740.000
Các nhà cung cấp khác	182.021.149	90.908.510
<b>Cộng</b>	<b><u>5.661.554.206</u></b>	<b><u>1.091.759.621</u></b>

**5 Phải thu về cho vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu về cho vay các bên liên quan</i>	<b>62.467.580.648</b>	<b>76.838.406.598</b>
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai(i)	53.008.253.263	64.933.413.299
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ(ii)	9.459.327.385	11.904.993.299
<i>Phải khác về cho vay các đối tượng khác</i>		
<b>Cộng</b>	<b><u>62.467.580.648</u></b>	<b><u>76.838.406.598</u></b>

(i) Khoản cho Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (là bên liên quan) vay với lãi suất 5% năm, thời hạn vay không xác định

(ii) Khoản cho Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ (là bên liên quan) vay với lãi suất 5% năm, thời hạn vay không xác định.

**6 Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<b>27.803.322.556</b>		<b>102.323.982.197</b>	
Công ty Cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai	27.803.322.556		96.323.982.197	
<i>Phải thu tiền cổ tức</i>	<b>27.803.322.556</b>		<b>96.108.325.648</b>	
<i>Phải thu tiền bảo hiểm xã hội trả hộ</i>			<b>215.656.549</b>	
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ			6.000.000.000	
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>720.400.089</b>		<b>580.854.713</b>	
Tạm ứng	512.330.556		331.072.464	
Ký cược, ký quỹ	31.750.000		41.750.000	
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	176.319.533		208.032.249	
<b>Cộng</b>	<b><u>28.523.722.645</u></b>		<b><u>102.904.836.910</u></b>	

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****7 Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	500.517.711	500.517.711
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn	10.320.965	10.320.965
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn	340.537.791	340.537.791
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn	149.658.955	149.658.955
Dự phòng nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán	<u>500.517.711</u>	<u>500.517.711</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>500.517.711</u></b>	<b><u>500.517.711</u></b>

**8 Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	18.160.076.320		17.167.845.752	
Chi phí sản xuất KD dở dang	302.315.241		297.232.248	
Thành phẩm	18.690.920.418		24.817.889.418	
<b>Cộng</b>	<b><u>37.153.311.979</u></b>		<b><u>42.282.967.418</u></b>	

**9 Chi phí trả trước****9a Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thiết bị định vị xe	34.250.000	
Phí bảo hiểm xe	22.113.000	
Phí sử dụng đường bộ	185.622.573	
<b>Cộng</b>	<b><u>241.985.573</u></b>	

**9b Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí thuê đất	240.627.791	274.995.791
Chi phí sửa chữa máy		55.200.000
<b>Cộng</b>	<b><u>240.627.791</u></b>	<b><u>330.195.791</u></b>

**10 Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	15.212.865.330	45.924.710.924	16.305.368.864	349.714.269	77.792.659.387
Tăng trong kỳ do mua mới		95.000.000	28.536.963.640	46.271.400	28.678.235.040
<b>Số cuối kỳ</b>	<b><u>15.212.865.330</u></b>	<b><u>46.019.710.924</u></b>	<b><u>44.842.332.504</u></b>	<b><u>395.985.669</u></b>	<b><u>106.470.894.427</u></b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn	10.173.446.271	36.659.225.812	1.101.083.619	62.048.542	47.995.804.244
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	12.045.705.412	41.538.038.349	7.816.675.903	181.849.237	61.582.268.901
Tăng do khấu hao trong kỳ	310.472.608	1.114.148.412	3.943.796.065	66.916.378	5.435.333.463
<b>Số cuối kỳ</b>	<b><u>12.356.178.020</u></b>	<b><u>42.652.186.761</u></b>	<b><u>11.760.471.968</u></b>	<b><u>248.765.615</u></b>	<b><u>67.017.602.364</u></b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	3.167.159.918	4.386.672.575	8.488.692.961	167.865.032	16.210.390.486
<b>Số cuối kỳ</b>	<b><u>2.856.687.310</u></b>	<b><u>3.367.524.163</u></b>	<b><u>33.081.860.536</u></b>	<b><u>147.220.054</u></b>	<b><u>39.453.292.063</u></b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

## 11 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Là chi phí lập dự án khai thác mỏ quặng Apatit

## 12 Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>15.908.321.726</b>	<b>37.671.142.314</b>
Công ty Cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai	15.908.321.726	37.160.795.683
Công ty TNHH Văn Minh		510.346.631
<b>Phải trả nhà cung cấp khác</b>	<b>6.899.854.292</b>	<b>7.440.166.549</b>
Công ty Cổ phần Vận tải Xuyên Đại Dương		20.000.000
Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Bảo Minh		160.520.800
Công ty Cổ phần TATICO Việt Nam	1.596.077.000	1.436.445.000
Công ty TNHH Bình Dương Chinh Long	120.305.900	155.780.369
Công ty TNHH In & Thương mại Tây Đô		62.027.456
Công ty TNHH FC	681.577.600	
Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư ITVN	28.217.986	152.304.974
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Dũng Hùng		256.064.977
Công ty thương mại và BB Sài Gòn	508.647.566	937.510.273
Doanh nghiệp tư nhân Cải Là	324.673.759	10.015.038
Công ty Điện Lực Gia Lâm	364.199.468	353.689.504
GUANGZHOU MEIYI PLAVOURS & FRAGRANCE	916.164.000	327.434.360
GIVAUDAN SINGAPORE PTE LTD		743.780.400
PT MANH INDONESIA		508.677.400
Các nhà cung cấp khác	2.359.991.013	2.315.915.998
<b>Cộng</b>	<b>22.808.176.018</b>	<b>45.111.308.863</b>

## 13 Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Trả trước của các bên có liên quan</b>		
<b>Trả trước của các khách hàng khác</b>	<b>990.732.177</b>	<b>1.558.398.575</b>
Công ty TNHH MTV Sản xuất Minh Tấn Đạt	52.944.205	94.897.300
DARAROITH IMPORT EXPORT		62.824.020
SADHANA TRADING CORPORATION	122.003.161	
Công ty TNHH XNK Bình Nguyên Xanh	117.786.348	
LENGCHIN GROUPCO LTD	108.053.379	68.413.184
Phùng Văn Đắc		723.041.134
Trịnh Minh Phú - NPP Hòa Phú	52.938.597	69.938.597
UMESH TECHNO		174.913.669
Chi nhánh Công ty Cổ Phần SANTANO		72.480.877
Các khách hàng khác	537.006.487	291.889.794
<b>Cộng</b>	<b>990.732.177</b>	<b>1.558.398.575</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 14 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp	Số đã nộp	Số cuối kỳ
Thuế GTGT hàng bán nội địa		4.166.611.820	4.166.611.820	
Thuế GTGT hàng nhập khẩu		358.814.673	358.814.673	
Thuế xuất, nhập khẩu				
Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.177.388.749	7.016.940.583	7.258.182.799	6.936.146.533
Thuế thu nhập cá nhân	81.741.855	1.271.494.301	1.281.681.078	71.555.078
Thuế nhà đất, tiền thuê đất		2.416.715.659	1.628.015.659	788.700.000
Các loại thuế khác		4.000.000	4.000.000	
<b>Cộng</b>	<b>7.259.130.604</b>	<b>15.234.577.036</b>	<b>14.697.306.029</b>	<b>7.796.401.611</b>

#### Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

#### Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	31.185.735.003	14.373.931.872
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán	342.203.784	391.801.236
- Các khoản điều chỉnh tăng	342.203.784	391.801.236
Chi phí vé máy bay không có chứng vé		120.894.866
Khoản chi không có chứng từ hợp lệ	237.203.784	84.906.370
Thu lao Hội đồng quản trị không trực tiếp tham gia	105.000.000	186.000.000
- Các khoản điều chỉnh giảm		
Cổ tức là lợi nhuận được chia		
Lãi chênh lệch tỷ giá của tiền và các khoản phải thu	31.527.938.787	14.765.733.108
Thu nhập chịu thuế		
Thu nhập được miễn thuế		
Lỗi các năm trước được chuyển		
Thu nhập tính thuế	31.527.938.787	14.765.733.108
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	22%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</b>	<b>6.936.146.533</b>	<b>3.248.461.284</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>6.936.146.533</b>	<b>3.248.461.284</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp</b>	<b>6.936.146.533</b>	<b>3.248.461.284</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### *Tiền thuê đất*

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 54.312m<sup>2</sup> và 1.739,8m<sup>2</sup> đất đang sử dụng với mức thuê lần lượt là 3.124.177.699VND/năm và 30.624.029VND/năm theo quy định tại thông báo của cơ quan thuế

#### *Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

#### 15 Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi thường doanh số		62.140.218
Chi phí trích trước khác		1.258.172
<b>Cộng</b>		<b><u>63.398.390</u></b>

#### 16 Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên có liên quan</i>		
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	<i>1.239.978.788</i>	<i>720.854.831</i>
Bảo hiểm xã hội	126.003.474	
Bảo hiểm y tế	134.863.610	
Bảo hiểm thất nghiệp	59.350.581	
Kinh phí công đoàn	44.892.841	108.435.152
Tiền nhận đặt cọc xe	485.000.000	183.000.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	357.263.104	293.508.542
Phải trả về cổ phần hóa		63.754.562
Phải trả, phải nộp khác	32.605.178	72.156.575
<b>Cộng</b>	<b><u>1.239.978.788</u></b>	<b><u>720.854.831</u></b>

#### 17 Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong kỳ</u>	<u>Số cuối kỳ</u>
Quỹ khen thưởng	11.010.087.793		624.400.000	10.385.687.793
Quỹ phúc lợi	3.186.176.609	7.452.927.293	2.207.662.642	8.431.441.260
<b>Cộng</b>	<b><u>14.196.264.402</u></b>	<b><u>7.452.927.293</u></b>	<b><u>2.832.062.642</u></b>	<b><u>18.817.129.053</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội  
=link\_baocaotaichinh

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính** (tiếp theo)

### 18. Vốn chủ sở hữu

#### *Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	35.511.821.195	19.097.776.854	150.427.506.401	541.100.134.450
Tăng vốn trong năm	-	-	-	-	-	-	-
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	124.215.454.889	124.215.454.889
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	-	-	(23.994.454.717)	(23.994.454.717)
Chia cổ tức năm trước	-	-	-	7.498.267.099	7.498.267.099	(125.970.887.259)	(110.974.353.061)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>334.993.660.000</b>	<b>1.072.000.000</b>	<b>(2.630.000)</b>	<b>43.010.088.294</b>	<b>26.596.043.953</b>	<b>124.677.619.314</b>	<b>530.346.781.561</b>
Số dư đầu năm nay	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	43.010.088.294	26.596.043.953	124.677.619.314	530.346.781.561
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	87.097.660.000	-	(1.780.000)	-	-	(87.097.660.000)	(1.780.000)
Trích lập các quỹ	-	-	-	12.421.545.488	-	(19.874.472.781)	(7.452.927.293)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	-	24.249.588.470	24.249.588.470
Điều chỉnh theo thông tư 200	-	-	-	26.596.043.953	(26.596.043.953)	-	-
Chia cổ tức năm nay	-	-	-	-	-	(16.709.481.000)	(16.709.481.000)
Giảm khác	-	-	-	-	-	(80.794.050)	(80.794.050)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>422.091.320.000</b>	<b>1.072.000.000</b>	<b>(4.410.000)</b>	<b>82.027.677.735</b>	<b>-</b>	<b>25.164.799.953</b>	<b>530.351.387.688</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 18a Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn góp của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	84.045.790.000	66.703.010.000
Các cổ đông khác	338.045.530.000	268.290.650.000
Cổ phiếu quỹ	(4.410.000)	(2.630.000)
<b>Cộng</b>	<b><u>422.091.320.000</u></b>	<b><u>334.991.030.000</u></b>

### 18b Cổ phiếu

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	42.209.132	33.499.366
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	42.209.132	33.499.366
- Cổ phiếu phổ thông	42.209.132	33.499.366
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- Cổ phiếu phổ thông	(441)	(263)
- Cổ phiếu ưu đãi	(441)	(263)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	42.208.691	33.499.103
- Cổ phiếu phổ thông	42.208.691	33.499.103
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND

### 18c Phân phối lợi nhuận

Trong kỳ Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 04 tháng 4 năm 2015 như sau:

* Chia cổ tức cho các cổ đông	<u>VND</u>
* Trích quỹ đầu tư phát triển	16.709.481.000
	12.421.545.488

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a Tổng doanh thu

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</u>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	325.413.381.242	261.936.067.559
Doanh thu bán thành phẩm	285.049.746.398	246.749.201.432
Doanh thu cung cấp dịch vụ	40.363.634.844	15.186.866.127
Các khoản giảm trừ doanh thu:		2.668.460
- Hàng bán bị trả lại		2.668.460
<b>Cộng</b>	<b><u>325.413.381.242</u></b>	<b><u>261.933.399.099</u></b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 1b Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với các công ty con và công ty liên doanh, liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2c, Công ty chỉ phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với Công ty TNHH Văn Minh như sau:

Bán hàng và cung cấp dịch vụ  
Thuế GTGT đầu ra  
Cộng

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
Năm nay	Năm trước
36.739.257.327	14.455.510.379
3.670.609.071	1.445.551.040
<b>40.409.866.398</b>	<b>15.901.061.419</b>

## 2 Giá vốn hàng bán

Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp  
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp  
Cộng

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
Năm nay	Năm trước
236.402.493.644	207.271.325.058
27.683.272.530	8.819.035.325
<b>264.085.766.174</b>	<b>216.090.360.383</b>

## 3 Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi tiền gửi có kỳ hạn  
Lãi tiền gửi không kỳ hạn  
Lãi tiền cho vay  
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện  
Cộng

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
Năm nay	Năm trước
	132.166.667
8.099.134	8.847.952
1.574.362.671	1.072.238.828
991.891.623	259.209.580
<b>2.574.353.428</b>	<b>1.472.463.027</b>

## 4 Chi phí tài chính

Chi phí lãi vay  
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện  
Cộng

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
Năm nay	Năm trước
114.196.484	112.895.128
766.783.353	265.759.618
<b>880.979.837</b>	<b>378.654.746</b>

## 5 Chi phí bán hàng

Chi phí nhân viên  
Chi phí vật liệu, bao bì  
Chi phí khấu hao TSCĐ  
Chi phí dịch vụ mua ngoài  
Chi phí bằng tiền khác  
Cộng

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
Năm nay	Năm trước
4.974.015.371	4.812.855.338
393.591.564	289.291.753
398.421.564	426.205.242
10.678.672.279	8.155.445.609
4.682.688.339	4.412.798.553
<b>21.127.389.117</b>	<b>18.096.596.495</b>

## 6 Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí nhân viên quản lý  
Chi phí vật liệu quản lý  
Chi phí đồ dùng văn phòng  
Chi phí khấu hao TSCĐ  
Thuế, phí và lệ phí  
Chi phí dịch vụ mua ngoài  
Chi phí bằng tiền khác  
Cộng

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
Năm nay	Năm trước
6.049.472.625	4.853.738.828
164.711.407	29.133.485
	21.916.000
804.350.182	986.651.333
2.420.715.659	1.103.072.350
478.119.248	552.075.903
869.812.327	346.793.830
<b>10.787.181.448</b>	<b>7.893.381.729</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 7 Thu nhập khác

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định		60.700.000
Tiền đền bù làm đường	123.957.173	
Thu nhập khác		291.520
<b>Cộng</b>	<b>123.957.173</b>	<b>60.991.520</b>

### 8 Chi phí khác

	Năm nay		Năm trước	
Giá trị còn lại tài sản cố định nhượng bán, thanh lý				60.515.992
Phạt hành chính	19.709.803			
Thuế bị phạt, bị truy thu	24.030.461			
Chi phí khác	900.000			7.553.921
<b>Cộng</b>	<b>44.640.264</b>			<b>68.069.913</b>

### 9 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì theo quy định tại chuẩn mực kế toán số 30 về "Lãi trên cổ phiếu" yêu cầu trường hợp Công ty phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo qui định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 1a. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai	Công ty con
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Hóa Chất Đức Giang Đình Vũ	Công ty con
Công ty TNHH Văn Minh	Giám đốc Công ty TNHH Văn Minh là vợ của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang

Giao dịch với các bên liên quan khác

Giao dịch phát sinh với các công ty con và công ty liên doanh, liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2c Công ty không phát sinh giao dịch với các công ty con và công ty liên doanh, liên kết Các giao dịch phát sinh giữa Công ty với các bên liên quan khác không phải là Công ty con và Công ty liên kết như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
<b>Tập đoàn hóa chất</b>		
Tạm ứng cổ tức năm 2014	3.335.150.500	
Tiền cổ tức phải trả năm 2013		18.412.870.190

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

<i>Công ty TNHH Văn Minh</i>		
Tiền ăn ca chi hộ	18.144.000	7.182.000
Giá trị hàng hóa mua vào	26.533.871.796	34.536.906.266
Thuế GTGT hàng hóa mua vào	2.641.077.425	3.415.732.531

## 2 Báo cáo bộ phận

Báo cáo bộ phận được trình bày trong báo cáo hợp nhất

## 3 Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

### 3a Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty. Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và cho vay.

#### *Phải thu khách hàng*

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

#### *Tiền gửi ngân hàng*

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng có uy tín do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

#### *Các khoản cho vay*

Công ty cho các công ty con và các thành viên quản lý chủ chốt vay tiền. Các đơn vị và cá nhân này đều có uy tín và khả năng thanh toán tốt nên rủi ro tín dụng đối với các khoản cho vay là thấp.

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
<b>Số cuối kỳ</b>					
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.397.171.349				2.397.171.349
Các khoản cho vay	62.467.580.648				62.467.580.648
Phải thu khách hàng	33.366.792.284			684.641.870	34.051.434.154
Các khoản phải thu khác	208.069.533				208.069.533
<b>Cộng</b>	<b>98.439.613.814</b>			<b>684.641.870</b>	<b>99.124.255.684</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
<b>Số đầu năm</b>					
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.439.658.210				3.439.658.210
Phải thu khách hàng	16.564.357.060			684.641.870	17.248.998.930
Các khoản cho vay	76.838.406.598				76.838.406.598
Các khoản phải thu khác	6.398.457.921				6.398.457.921
<b>Cộng</b>	<b>103.240.879.789</b>			<b>684.641.870</b>	<b>103.925.521.659</b>

### 3b *Rủi ro thanh khoản*

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở	Trên 1 năm	Trên 5 năm	Cộng
<b>Số cuối kỳ</b>				
Vay và nợ				
Phải trả người bán	22.808.176.018			22.808.176.018
Các khoản phải trả khác	1.239.978.788			1.239.978.788
<b>Cộng</b>	<b>24.048.154.806</b>			<b>24.048.154.806</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Vay và nợ				
Phải trả người bán	45.111.308.863			45.111.308.863
Các khoản phải trả khác	135.554.965			135.554.965
<b>Cộng</b>	<b>45.246.863.828</b>			<b>45.246.863.828</b>

Ban Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

### 3c *Rủi ro thị trường*

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và ngày 31 tháng 12 năm 2013 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán, giá hàng hóa, nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

#### Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất và xuất khẩu sản phẩm với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Rủi ro do biến động của tỷ giá hối đoái giữa VND và USD đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do nợ thuần có giá trị nhỏ.

#### Rủi ro về giá nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

### 3d Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 30 tháng 9 năm 2015 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2014.

### 4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.397.171.349	3.439.658.210	2.397.171.349	3.439.658.210
Phải thu khách hàng	34.051.434.154	17.248.998.930	34.051.434.154	17.248.998.930
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	62.467.580.648	76.838.406.598	62.467.580.648	76.838.406.598
Phải thu khác	208.069.533	6.249.782.249	208.069.533	6.249.782.249
<b>Cộng</b>	<b>99.124.255.684</b>	<b>103.776.845.987</b>	<b>99.124.255.684</b>	<b>103.776.845.987</b>

#### Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối quý	Số đầu năm	Số cuối quý	Số đầu năm
Vay và nợ	22.808.176.018	45.111.308.863	22.808.176.018	45.111.308.863
Phải trả người bán	1.239.978.788	135.554.965	1.239.978.788	135.554.965
Các khoản phải trả khác				
<b>Cộng</b>	<b>24.048.154.806</b>	<b>45.246.863.828</b>	<b>24.048.154.806</b>	<b>45.246.863.828</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ III

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính: Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.

Lập, ngày 18 tháng 10 năm 2015

Người lập biểu



Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng



Đào Thị Mai



Đào Hữu Huyền